

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 (Trình tại Kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII)

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VII ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 02/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025; qua xem xét kết quả tổng hợp, tham mưu của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 880/TTT-P3 ngày 19/6/2025, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC); việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC

Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTNTC¹; kịp thời ban hành 15 văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC), Chính phủ, Thanh tra

¹ cụ thể: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật Nhà nước; Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC về một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí; Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035...

Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh Khánh Hòa và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương (*chi tiết các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh tại Danh mục văn bản đính kèm Báo cáo này*).

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các cấp, các ngành trong tỉnh đã kịp thời ban hành các kế hoạch, các văn bản triển khai công tác PCTNTC năm 2025 với nội dung, giải pháp cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo theo đúng các yêu cầu, mục tiêu đề ra.

1.2. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Hòa Bình tại Công văn số 862/VPCP-V.I ngày 28/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai, thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngày 23/4/2025, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 224/UBND-NC&KSTT về việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, theo đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như: Xử lý dứt điểm căn bệnh nhức nhối, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp và sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh; rà soát, khắc phục kịp thời theo thẩm quyền hoặc kiến nghị có quan có thẩm quyền khắc phục những sơ hở, bất cập về thể chế, pháp luật (*nhất là trong lĩnh vực PCTNTC; tổ chức, hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh sau khi sắp xếp, tinh gọn*); triển khai quyết liệt, toàn diện, tạo chuyển biến mới, đột phá trong công tác phòng, chống lãng phí trong toàn xã hội; xác định phòng, chống lãng phí là nhiệm vụ cấp bách, ưu tiên phải làm ngay; tăng cường công tác PCTNLPTC gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và tổ chức Đại hội Đảng các cấp; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, kịp thời xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực....

Ngày 19/3/2025, UBND tỉnh đã có Công văn số 139/UBND-NC&KSTT chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Thông báo kết luận Phiên họp thứ 27 Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC với các nội dung trọng tâm như: Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC; thực hiện tốt việc giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường công tác PCTNLPTC gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định, định giá; đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý dứt điểm các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận

xã hội quan tâm; phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với công tác PCTNLPTC; xây dựng thể trận lòng dân vững chắc để thực hiện thành công cuộc đấu tranh PCTNLPTC; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, kịp thời xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

Các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ *ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030* và Quyết định số 2794/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh *ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành pháp luật Nhà nước*, Hướng dẫn số 63-HD/BCĐTW ngày 28/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC về *một số nội dung trọng tâm về công tác phòng, chống lãng phí*.

1.3. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 20/01/2025 về *công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025*, trong đó, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh tiến hành tự kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC đảm bảo kịp thời, thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền; kịp thời xử lý kết quả rà soát; việc kiểm tra, xử lý, rà soát phải tuân thủ về trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về *việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ* và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Tiếp đến, UBND tỉnh đã có Công văn số 50/UBND-NC ngày 24/01/2025 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ *ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước*; đã ban hành Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 về *việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Khánh Hòa hết hiệu lực năm 2024*.

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thanh tra tỉnh đã có Báo cáo số 149/BC-TTT ngày 30/12/2024 về kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN năm 2024 tại tỉnh Khánh Hòa, gửi Thanh tra Chính phủ. Qua kiểm tra, rà soát: Chưa phát hiện quy định pháp luật còn thiếu sót, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng; do đó, không có kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật.

1.4. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh*), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong tỉnh gắn với việc phát huy dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống của Nhân dân và thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Tiếp đến, ngày 05/3/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 2540/KH-UBND về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức 60 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTNTC với 7.373 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia. Việc tuyên truyền, phổ biến được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương, cụ thể như: Bổ sung, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC vào Tủ sách pháp luật; đăng tải, tuyên truyền các nội dung liên quan đến PCTNTC trên Trang Thông tin điện tử, mạng nội bộ của cơ quan, đơn vị; tổ chức tuyên truyền thông qua Ngày Pháp luật; niêm yết văn bản công khai tại trụ sở cơ quan; sao gửi văn bản pháp luật đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc; lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị và người dân tại các địa bàn dân cư; thực hiện tuyên truyền qua đài truyền thanh, loa truyền thanh cơ sở...

1.5. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC

Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa (*ban hành kèm theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh*), trong kỳ báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai 08 cuộc² thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC, trong đó: 07 cuộc đã ban hành kết luận thanh tra, 01 cuộc đang triển khai theo quy định của pháp

² Thanh tra thị xã Ninh Hòa: 01 cuộc; Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 cuộc; Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ: 01 cuộc; Thanh tra Sở Tài chính: 01 cuộc; Thanh tra tỉnh: 02 cuộc.

luật. Qua thanh tra, đã kiến nghị chuyển cơ quan điều tra đối với 01 vụ/01 đối tượng có dấu hiệu tội phạm³.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã chủ động thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành (*trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và các nội dung khác theo quy định của pháp luật*). Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức, người dân, tổ chức, doanh nghiệp được biết và giám sát việc thực hiện.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 14 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁴ được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động; qua kiểm tra, chưa phát hiện vi phạm.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 20/01/2025 về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; chủ động thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 17 văn bản, ban hành mới 118 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành; quản lý chặt chẽ các hoạt động chi ngân sách Nhà nước; quán triệt, thực hiện nghiêm Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh có 08 cuộc kiểm tra, thanh tra⁵ việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; qua kiểm tra, không phát hiện vi phạm.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh thực hiện nghiêm Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường

³ qua thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN và công tác quản lý tài chính năm 2022 - 2023 đối với Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa (theo Quyết định thanh tra số 222/QĐ-TTT ngày 17/9/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh).

⁴ UBND thị xã Ninh Hòa: 01 đơn vị; Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 đơn vị; Sở Khoa học và Công nghệ: 01 đơn vị; Sở Tài chính: 01 đơn vị; Thanh tra tỉnh: 08 đơn vị.

⁵ UBND thị xã Ninh Hòa: 01 cuộc; Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 cuộc; Sở Khoa học và Công nghệ: 01 cuộc; Sở Tài chính: 01 cuộc; Thanh tra tỉnh: 02 cuộc.

kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; kết hợp với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Ngày 10/01/2025, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 398/UBND-TH yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục ngay các hạn chế trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Tiếp đến, ngày 20/01/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 890/KH-UBND về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

Ngày 26/5/2025, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 6307/UBND-TH về việc triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 14/5/2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng cường lãnh đạo khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, không dám làm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn đối với 14 cơ quan, tổ chức, đơn vị⁶. Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử lý 02 trường hợp vi phạm các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn xảy ra tại UBND thành phố Cam Ranh⁷.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng kế hoạch và nghiêm túc thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Mục 4 Chương II Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống

⁶ UBND thị xã Ninh Hòa: 01 đơn vị; Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 đơn vị; Sở Khoa học và Công nghệ: 01 đơn vị; Sở Tài chính: 01 đơn vị; Thanh tra tỉnh: 08 đơn vị.

⁷ - Bà Mang Thị Thủy Chung, công chức Văn phòng - Thống kê xã Cam Thịnh Tây, thành phố Cam Ranh đã có hành vi vi phạm các quy định tại: Khoản 4 Điều 8 Luật Cán bộ, công chức năm 2008; các khoản: 5, 6 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Ngày 04/12/2024, Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh đã ban hành Quyết định số 8443/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức "Khiển trách" đối với bà Mang Thị Thủy Chung.

- Ông Bo Văn Đào, công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Cam Thịnh Tây, thành phố Cam Ranh đã có hành vi vi phạm các quy định tại: Khoản 4 Điều 8 Luật Cán bộ, công chức năm 2008; các khoản: 5, 6 Điều 1 Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Ngày 04/12/2024, Chủ tịch UBND thành phố Cam Ranh đã ban hành Quyết định số 8451/QĐ-UBND về việc thi hành kỷ luật bằng hình thức "Khiển trách" đối với ông Bo Văn Đào.

tham nhũng, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện chuyển đổi đối với 51 trường hợp⁸ thuộc Danh mục vị trí công tác định kỳ phải chuyển đổi.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Thực hiện cải cách hành chính (CCHC)

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 09/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng tham mưu chuyên môn và tổ chức các cuộc họp xử lý các công việc thường xuyên của Lãnh đạo UBND tỉnh; tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết kịp thời các công việc của người dân, doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo Chương trình CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh).

Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, cụ thể như: Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 ban hành Kế hoạch công tác CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2025, Công văn số 596/UBND-KSTT ngày 15/01/2025 về việc tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng công tác CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo, Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

Ngày 07/5/2025, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 5399/KH-UBND về việc cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2025, theo đó, xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cải thiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của tỉnh trong năm 2025 và những năm tiếp theo; tạo chuyển biến đồng bộ, thực chất, góp phần hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ công tác CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính và chuyển đổi số năm 2025 của tỉnh.

⁸ UBND huyện Cam Lâm: 23 trường hợp, Sở Giáo dục và Đào tạo: 02 trường hợp; Sở Nông nghiệp và Môi trường: 03 trường hợp; Sở Tài chính: 01 trường hợp; Thanh tra tỉnh: 02 trường hợp; Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh: 03 trường hợp; Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Nha Trang: 01 trường hợp; Trường Đại học Khánh Hòa: 05 trường hợp; Công ty Lâm sản Khánh Hòa: 11 trường hợp.

Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Vị trí việc làm và Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) nêu tại Công văn số 7680-CV/VPTU ngày 03/4/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3834/UBND-TH ngày 04/4/2025 về triển khai thực hiện Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (khỏi Chính quyền), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (khỏi Chính quyền) triển khai áp dụng đồng loạt Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) kể từ ngày 01/4/2025; chỉ đạo, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc trên phần mềm KPI; quản lý, thống kê giờ làm việc và đánh giá chất lượng sản phẩm công việc đảm bảo trung thực, chặt chẽ, khách quan, trung thực, đúng với thực tế.

Thực hiện các chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã đã ban hành các văn bản và tổ chức thực hiện công tác CCHC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể; số lượng thủ tục hành chính (TTHC) công được áp dụng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh là 4.798 TTHC, số TTHC công được thực hiện trực tuyến mức độ 3 hoặc 4 là 1.746 TTHC.

b) Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025”, Quyết định số 5019/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch số 3060/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025, Công văn số 605/UBND-KT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt”; tiếp tục thực hiện số hóa, quản lý hồ sơ, tài liệu trên phần mềm Hệ thống quản lý văn bản E-Office; tiếp tục thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản quốc gia và duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, trực tuyến hóa đối với công tác quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp...

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã triển khai 01 cuộc kiểm tra⁹ việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; qua kiểm tra, chưa phát hiện sai phạm.

⁹ Sở Khoa học và Công nghệ

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn

a) Kết quả công tác kiểm soát TSTN năm 2024

Thực hiện quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và Công văn số 13171/UBND-NC ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác kiểm soát TSTN năm 2024 trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai TSTN đã triển khai công tác kê khai, công khai TSTN năm 2024, nộp bản kê khai TSTN và báo cáo kết quả công tác kê khai TSTN năm 2024 theo quy định.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao là cơ quan kiểm soát TSTN, Thanh tra tỉnh đã tổ chức tiếp nhận bản kê khai TSTN năm 2024 của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương, với kết quả: Tổng số người có nghĩa vụ kê khai TSTN năm 2024: 2.914 người (trong đó: Số người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm: 1.936 người; số người kê khai TSTN lần đầu: 229 người; số người có nghĩa vụ kê khai TSTN bổ sung: 273 người; số người kê khai TSTN phục vụ công tác cán bộ: 476 người); tổng số người đã thực hiện kê khai TSTN: 2.914/2.914 người (đạt 100%); đã tổ chức công khai bản kê khai TSTN: 2.914/2.914 người (đạt 100%). Ngày 09/5/2025, Thanh tra tỉnh đã có Báo cáo số 39/BC-TTT báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định về kết quả thực hiện công tác kiểm soát TSTN năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

b) Việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2025

Thực hiện Công văn số 2488/TTCP-C.IV ngày 29/11/2024 của Thanh tra Chính phủ về định hướng xây dựng Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025, Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025 của Thanh tra tỉnh Khánh Hòa, Chánh Thanh tra tỉnh đã có Quyết định số 47/QĐ-TTT ngày 22/01/2025 ban hành Kế hoạch xác minh TSTN năm 2025, Quyết định số 92/QĐ-TTT ngày 24/02/2025 về việc xác minh TSTN năm 2025, theo đó, Thanh tra tỉnh đã tiến hành công tác xác minh TSTN đối với 70 người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm công tác tại 11 cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền kiểm soát của Thanh tra tỉnh. Kết quả công tác xác minh TSTN: 08/70 trường hợp kê khai đúng; 23/70 trường hợp cần lưu ý thực hiện kê khai đầy đủ trong các lần kê khai tiếp theo; 33/70 trường hợp tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm và 06/70 trường hợp xử lý trách nhiệm theo quy định tại Điều 51 Luật PCTN năm 2018.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Không phát hiện trường hợp vi phạm xảy ra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

3.2. Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh xử lý, khắc phục dứt điểm các sai phạm theo kết luận, kiến nghị nêu tại Thông báo số 680-TB/UBKTTW ngày 30/8/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Kết luận số 250/KL-TTCTP ngày 11/9/2020 và Kết luận số 129/KL-TTCTP ngày 28/5/2021 của Thanh tra Chính phủ. Đến nay, việc xử lý, khắc phục đã đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể: Số tiền đã thu hồi, nộp ngân sách Nhà nước (*tính lũy kế đến nay*) là 697.467.743.648 đồng; 14/46 dự án đã thực hiện xong các kết luận, kiến nghị của các cơ quan Trung ương; 32/46 dự án còn lại đã có kết quả rà soát và phương án cụ thể để xử lý tiếp theo.

Ngày 11/12/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 3200/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, triển khai thực hiện một số nội dung liên quan để chuẩn bị cho công tác sắp xếp tổ chức bộ máy ngành Thanh tra, UBND tỉnh đã có Công văn số 3242/UBND-NC&KSĐT ngày 21/3/2025 yêu cầu Giám đốc các Sở và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tạm dừng triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND nêu trên nhưng chưa công bố quyết định thanh tra cho đến khi có chỉ đạo mới (*trừ các cuộc thanh tra do Thanh tra tỉnh thực hiện*).

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tỉnh Khánh Hòa tiếp tục triển khai có hiệu quả Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội. Thông qua Hệ thống này, các phản ánh, báo cáo của người dân và doanh nghiệp về hành vi tham nhũng, tiêu cực (*nếu có*) sẽ được tiếp nhận nhanh chóng và kịp thời xử lý, giải quyết; qua đó, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI).

Trong kỳ báo cáo, không phát sinh phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin qua đường dây nóng về chi phí không chính thức (*ban hành kèm theo Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh*).

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp cung cấp thông tin qua đường dây nóng và hộp thư điện tử về thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, gây phiền hà, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp nhận và giải quyết công việc.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng

a) Công tác điều tra

Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp trên địa bàn tỉnh đã tiến hành điều tra 09 vụ/11 bị can (*gồm: Kỳ trước chuyển sang 06 vụ/09 bị can, khởi tố mới 03 vụ/02*

bị can), trong đó: Đã đề nghị truy tố: 03 vụ/06 bị can, tạm đình chỉ: 01 vụ/00 bị can, đang tiếp tục điều tra: 05 vụ/05 bị can.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02/PCTN đính kèm Báo cáo này)

b) Công tác truy tố

Viện Kiểm sát nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã thụ lý và truy tố 07 vụ/15 bị can¹⁰.

c) Công tác xét xử

Tòa án nhân dân hai cấp tại tỉnh đã thụ lý sơ thẩm 07 vụ/13 bị cáo, trong đó: Đã xét xử 05 vụ/07 bị cáo, đang xem xét giải quyết 02 vụ/06 bị cáo, cụ thể:

- Tòa án nhân dân cấp tỉnh: Đã thụ lý 04 vụ/10 bị cáo, trong đó: Đã xét xử 02 vụ/04 bị cáo¹¹, đang giải quyết 02 vụ/06 bị cáo¹².

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Đã thụ lý và xét xử 03 vụ/03 bị cáo¹³.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản thu giữ, thu hồi qua điều tra, khởi tố: 23,296 triệu đồng.

- Tổng số tiền, tài sản thu hồi qua thi hành án tư pháp: 43.133,477 triệu đồng.

3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Không phát sinh việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu.

3.8. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

Không phát sinh vụ việc tham nhũng trong ngành Thanh tra.

¹⁰. Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà và đồng phạm về tội "Tham ô tài sản" xảy ra tại Ngân hàng Sacombank chi nhánh thành phố Cam Ranh.

- Vụ án Mai Trần Chính, Kiều Tiến Dũng, Trần Quang Hưng về tội "Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng" (trong vụ án Nguyễn Văn Thanh và đồng phạm về tội "Lâm gia con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức").

- Vụ án Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu, Nguyễn Thị Nhung về tội "Nhận hối lộ" xảy ra tại Cảng Hàng không quốc tế Cam Ranh (trong vụ án Dương Văn Biên và đồng phạm về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới").

- Vụ án Võ Minh Đạt về tội "Giả mạo trong công tác" xảy ra tại UBND phường Phương Sài, thành phố Nha Trang.

- Vụ án Mai Thanh Hiếu về tội "Tham ô tài sản" xảy ra tại chi nhánh Công ty Cổ phần Giao hàng tiết kiệm tại tổ dân phố Bãi Giếng Trung, huyện Cam Lâm.

- Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà về tội "Tham ô tài sản" xảy ra tại Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tín (địa chỉ: 17 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh).

- Vụ án Trâm Lợi Hoàng về tội "Tham ô tài sản" xảy ra tại Cửa hàng kinh doanh số 21 (Hoàng Hà Mobile, địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang).

¹¹. Vụ án Nguyễn Hoàng Phương về tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 353 Bộ luật Hình sự: Ngày 22/5/2025, Tòa án nhân dân tỉnh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Phương 17 năm tù.

- Vụ án Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu về tội "Nhận hối lộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 354 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Thị Nhung về tội "Nhận hối lộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 354 Bộ luật Hình sự (trong vụ án Nguyễn Thị Lan Anh, Dương Văn Biên, Nguyễn Đức Tú, Nguyễn Thị Mỹ Lộc, Đỗ Thị Yến về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới"). Ngày 04/02/2025, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

¹². Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà, Võ Kiệt Luân, Ngô Thị Hồng Nhạn, Nguyễn Trà My, Ngô Nữ Hồng Hải về tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

- Vụ án Nguyễn Thị Thanh Hà về tội "Tham ô tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

¹³. Vụ án Nguyễn Xuân Hiếu về tội "Tham ô tài sản": Ngày 21/4/2025, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Xuân Hiếu 04 năm tù theo quy định tại các điểm: c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

- Vụ án Võ Minh Đạt về tội "Giả mạo trong công tác": Ngày 03/4/2025, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tuyên phạt bị cáo Võ Minh Đạt 05 năm tù theo quy định tại điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 359 Bộ luật Hình sự.

- Vụ án Trần Tuấn Hùng về tội "Tham ô tài sản": Ngày 20/02/2025, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh đã tuyên phạt bị cáo Trần Tuấn Hùng 02 năm tù theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Ngày 20/01/2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định số 181/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh, trong đó, đã chỉ đạo thực hiện công tác PCTNTC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước theo quy định tại Chương VI Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng với các nội dung trọng tâm sau: Xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng và thực hiện Luật PCTN trong hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước phù hợp với tình hình thực tiễn, đặc thù trong tổ chức và hoạt động; xây dựng quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh; quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích trong tổ chức, hoạt động của đơn vị; trách nhiệm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách...; đồng thời, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC và đạo đức liêm chính trong doanh nghiệp, hiệp hội...

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTNTC

5.1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế số 3405/QCPH-UBND-UBMTTQVN ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc phối hợp trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh, theo đó: Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; trao đổi thông tin, thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức Nhà nước trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác PCTN; đồng thời, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân về công tác PCTN theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Việc phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, các cơ quan báo chí trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh), theo đó: Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNTC; xem xét, xử lý kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận chuyển đến có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTNTC theo quy định của pháp luật.

5.2. Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTNTC

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong phạm vi thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, đã luôn chủ động, tích cực tuyên truyền, phổ biến cho các đoàn viên, hội viên, người dân trong tỉnh về các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; kịp thời phát hiện, đấu tranh với các biểu hiện, hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; phê phán những hành vi vu khống, tố cáo sai sự thật; kịp thời động viên, cổ vũ các tấm gương tham gia tích cực vào công tác PCTNTC; công khai kết quả công tác PCTNTC và việc phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Bên cạnh đó, cơ quan báo chí của tỉnh đã tích cực đưa tin về những thành tích tỉnh Khánh Hòa đạt được trong công tác PCTNTC. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với công tác PCTNTC; góp phần làm trong sạch bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5.3. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

- Tổng số đơn thư tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Không có.

- Tổng số người có yêu cầu được bảo vệ: Không có.

- Số người được cơ quan chức năng áp dụng biện pháp bảo vệ: Không có.

- Số người tố cáo, phản ánh, tố giác liên quan đến hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực bị trả thù, trù dập; các hình thức trả thù, trù dập thường gặp; kết quả xử lý, hình thức xử lý hành vi trả thù, trù dập: Không có.

- Số người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền bị xử lý do buông lỏng lãnh đạo, quản lý, không làm hết thẩm quyền để xảy ra tình trạng người tố cáo, phản ánh, tố giác bị trả thù, trù dập: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTNTC trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

Trong kỳ báo cáo, thực hiện chủ trương của Trung ương, UBND tỉnh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ hợp nhất, sáp nhập các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, vừa bảo đảm công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện việc hợp nhất, sáp nhập với tỉnh Ninh Thuận, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, UBND tỉnh tiếp tục chú trọng, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương

trong tỉnh thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các quy định của pháp luật về PCTNTC; tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh Khánh Hòa, nhất là: Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTNTC; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC; việc rà soát, bổ sung, xây dựng thể chế, cải cách hành chính được coi trọng; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện và xử lý các vụ việc, vụ án về tham nhũng; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tiêu cực, tham nhũng; công tác phòng ngừa được phát huy, gắn với việc thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường dân chủ ở cơ sở.

Mặc dù quá trình sắp xếp, sáp nhập các cơ quan, đơn vị đã có ảnh hưởng đến tổ chức bộ máy, nhưng không làm gián đoạn hay ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Các cơ quan, đơn vị sau khi sáp nhập vẫn tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống tham nhũng, bảo đảm tính liên tục, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

Nhìn chung, công tác PCTNTC của tỉnh đảm bảo hiệu quả; qua đó, nhận thức và hành động của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác PCTNTC đã có nhiều chuyển biến tích cực; từng bước ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTNTC

Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh đã hoàn thành tốt các mục tiêu của công tác PCTNTC trên địa bàn tỉnh.

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

3.1. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi nguồn nhân lực còn hạn chế so với yêu cầu công việc trong tình hình mới, do đó, một số đơn vị, địa phương chưa tập trung, đẩy mạnh việc thực hiện công tác PCTNTC. Bên cạnh đó, lực lượng cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác PCTNTC tại các cơ quan, đơn vị còn ít kinh nghiệm, cho nên gặp khó khăn trong việc phát hiện và xử lý các vụ việc tham nhũng.

3.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác PCTNTC tại các cơ quan, đơn vị đều là kiêm nhiệm, chưa đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ; khối lượng công việc nhiều; dẫn đến việc thực hiện công tác PCTNTC tại cơ quan, đơn vị chưa thật sự chuyên sâu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp PCTNTC theo các Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; thực hiện nghiêm các quy định của Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác PCTNTC đảm bảo chất lượng, hiệu quả; chú trọng tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác gắn với việc "*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*".

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là: Chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện công khai, minh bạch, quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; kiểm soát xung đột lợi ích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức; xác minh tài sản, thu nhập; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước...

3. Phát huy, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTNTC; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (*nhất là tại các vị trí công việc có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp*); kịp thời ngăn ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

4. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch thanh tra năm 2025; thanh tra đột xuất khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật (*nhất là những vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công gây thất thoát, thua lỗ lớn và bức xúc trong xã hội*); tăng cường việc đôn đốc thực hiện các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

5. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời đơn thư tố cáo, thông tin phản ánh về các hành vi tham nhũng, tiêu cực; chú trọng thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo, người phát hiện, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

6. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan: Thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng theo chỉ đạo của UBND tỉnh về việc thực hiện kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương liên quan đến giải quyết nguồn tin về tội phạm.

7. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền với Mặt trận Tổ quốc trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; nâng cao hiệu quả phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; giám sát, thu thập, nắm bắt thông tin phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

8. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác quản lý để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi giải quyết công việc; tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; triển khai rộng rãi hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến

tại các địa điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và có bộ phận thường trực để theo dõi, giám sát thường xuyên.

9. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị cho các sở, ban, ngành, địa phương thuộc tỉnh và cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập.

10. Tổ chức triển khai thực hiện, hoàn thành việc sáp nhập tỉnh, sắp xếp đơn vị hành chính tại địa phương đảm bảo nhanh, gọn, đúng tiến độ, yêu cầu của Trung ương; đồng thời với việc tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, bảo đảm công tác PCTNTC được thực hiện xuyên suốt, hiệu quả; góp phần tăng trưởng, phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh - chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Đính kèm:

- Danh mục các văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTNTC;

- Các Phụ lục: 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh (35 bản);
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HGD, NgM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuấn

Danh mục ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản QPPL, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC
(Kèm theo Báo cáo số 189 /BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Công văn số 14167/UBND-NC ngày 11/12/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về triển khai Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;

2. Công văn số 398/UBND-TH ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc khắc phục những hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024;

3. Công văn số 605/UBND-KT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt;

4. Công văn số 716/UBND-KT ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

5. Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

6. Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

7. Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước" năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

8. Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2025;

9. Công văn số 50/UBND-NC ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước;

10. Công văn số 1482/UBND-NC ngày 10/02/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót qua kết quả kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch công tác PCTNTC năm 2024;

11. Công văn số 2437/UBND-NC ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh;

12. Kế hoạch số 2540/KH-UBND ngày 05/3/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

13. Công văn số 4409/UBND-NC&KSTT ngày 17/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai thực hiện Quy định số 231-QĐ/TW ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

14. Công văn số 224/UBND-NC&KSTT ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

15. Công văn số 6307/UBND-TH ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai Chỉ thị của Tỉnh ủy về khắc phục tình trạng né tránh, dùn dấy, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng, không dám làm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh./.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số: 189/BC-UBND ngày 14/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	446
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC			
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	60
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	7.373
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC			
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	8
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	7
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	8
<i>Kiến nghị xử lý hành chính</i>			0
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
<i>Kiến nghị xử lý hình sự</i>			0
12	+ Số vụ	vụ	1
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	1
PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>			0
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	14
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>			
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	118
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	17
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	8
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>			
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	14
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	2
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>			

31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	52
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	51
Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt			
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	4.798
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1.746
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	1
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn			
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	2.914
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	70
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	11
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	6
43.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	6
43.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	9
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	11
Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán			
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng			
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo			
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)			
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0

Qua điều tra tội phạm			
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố (<i>Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN</i>)	Vụ	9
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố (<i>Chi tiết tại Phụ lục 02/PCTN</i>)	Người	11
Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÂY RA			
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	- <i>Khiến trách</i>	Người	0
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp): 1. Trần Tuấn Hùng về tội "Tham ô tài sản" 2. Nguyễn Hoàng Phương về tội "Tham ô tài sản" 3. Lê Quang Dũng, Trịnh Trung Hiếu và Nguyễn Thị Nhung về tội "Nhận hối lộ" 4. Nguyễn Xuân Hiếu về tội "Tham ô tài sản" 5. Võ Minh Đạt về tội "Giả mạo trong công tác"	Vụ	5
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	4
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng:</i> <i>Trần Tuấn Hùng: 02 năm tù về tội "Tham ô tài sản"</i>	Người	1
76.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng:</i> <i>Nguyễn Xuân Hiếu: 04 năm tù về tội "Tham ô tài sản".</i> <i>Võ Minh Đạt: 05 năm tù về tội "Giả mạo trong công tác"</i>	Người	2
76.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng:</i>	Người	0
76.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng:</i> <i>Nguyễn Hoàng Phương: 17 năm tù về tội "Tham ô tài sản"</i>	Người	1
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	43.133,477
83.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
83.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	43.133,477
84	Đất đai	m ²	0
84.1	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	0
84.2	- <i>Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m ²	0

	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m ²	0
PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)			
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC			
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTNTC của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn
- (1) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo
- (2) Số liệu của Ngân hàng Nhà nước Báo cáo

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025
(Kèm theo Báo cáo số: 103/BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Tham ô tài sản	Cửa hàng kinh doanh số 21 thuộc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng thương mại Hoàng Hà	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Trần Lợi Hoàng là quản lý Cửa hàng điện thoại di động số 21, đã lợi dụng quyền hạn, vị trí cửa hàng trường để chiếm đoạt tiền thông qua việc kinh doanh điện thoại. Ngày 03/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 40/CSĐT(Đ4) và khởi tố bị can số 106/CSĐT(Đ4) đối với Trần Lợi Hoàng. Hiện vụ án đang được tiếp tục điều tra.	
2	Đưa hối lộ và Môi giới hối lộ	Xây ra tại thành phố Nha Trang	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Đỗ Ngọc Tùng và Huỳnh Công Dương thực hiện hành vi sản xuất, mua bán "Cò Mỹ" bị Đội CSĐT Công an thành phố Nha Trang thu giữ 100kg "Cò Mỹ". Do sợ bị xử lý hình sự nên Tùng và Dương đã liên hệ với Đặng Minh Tuấn, Tô Hoài Vũ, Mai Anh Huy và được hứa giúp đỡ để "không bị xử lý hình sự", sau đó Tùng đã đưa 300 triệu cho Tuấn, Vũ, Huy để chạy án. Ngày 19/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự "Đưa hối lộ" và "Môi giới hối lộ" xảy ra tại thành phố Nha Trang năm 2021; khởi tố bị can Tô Hoài Vũ, Mai Anh Huy, Đặng Minh Tuấn về hành vi "Môi giới hối lộ" và Huỳnh Công Dương về hành vi "Đưa hối lộ". Ngày 28/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ban hành Kết luận điều tra số 116/CSĐT-ĐKT chuyển Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố theo quy định pháp luật.	
3	Tham ô tài sản	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Boston Nha Trang	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang	Trần Trung Lực là nhân viên của Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Boston Nha Trang, (địa chỉ 08 Hai Bà Trưng, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang) đã có hành vi từ tháng 9/2018 đến tháng 10/2018 chiếm đoạt số tiền 80,9 triệu đồng của Công ty. Ngày 12/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nha Trang đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 711/QĐ-CSĐT về tội "Tham ô tài sản". Ngày 13/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 3784/CSĐT-CSKT(Đ2) về đình chỉ điều tra.	
4	Tham ô tài sản	Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tin	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Nguyễn Thị Thanh Hà là nhân viên kế toán từ tháng 4/2021 đến tháng 8/2023 đã chiếm đoạt số tiền 1.039.000.000 đồng của Công ty TNHH Thực phẩm Mãi Tin (địa chỉ 17 Nguyễn Trọng Kỳ, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh). Ngày 08/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 128/QĐ-CQĐT-KT(Đ2) và Quyết định khởi tố bị can số 253/QĐ-CQĐT-KT(Đ2) đối với Nguyễn Thị Thanh Hà về tội "Tham ô tài sản". Ngày 08/2/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Kết luận điều tra chuyển Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị truy tố theo pháp luật.	
5	Tham ô tài sản	Công ty cổ phần Giao hàng tiết kiệm tại huyện Cam Lâm	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm	Mai Thanh Hiếu là nhân viên giao hàng Công ty cổ phần Giao hàng tiết kiệm đã có hành vi chiếm đoạt 76 đơn hàng với tổng số tiền 37 triệu đồng. Ngày 30/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lâm đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 177/QĐ-CSĐT-ĐTTH và Quyết định khởi tố bị can số 228/QĐ-CSĐT-ĐTTH về tội "Tham ô tài sản". Ngày 30/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lâm đã kết luận điều tra số 107/CSĐT-KL đề nghị truy tố bị can theo quy định.	

6	Vi phạm đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng; nhận hối lộ	Ban Quản lý dịch vụ công ích thành phố Nha Trang	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Ngày 25/11/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 151/QĐ-CQĐT-KT(Đ2) về tội "Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng; nhận hối lộ" và khởi tố 02 bị can Nguyễn Hồng Sâm, Nguyễn Văn Cường về những hành vi trên. Hiện đang tiếp tục điều tra. Ngày 30/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh còn khởi tố 02 bị can là Hồ Đắc Chạy và Đỗ Thị Thủy Vân về tội "Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng"
7	Tham ô tài sản	Công ty Thuận Phong	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Ngày 08/6/2025, Nguyễn Ngọc Tuấn là nhân viên Công ty Thuận Phong (337 Điện Biên Phủ, Vĩnh Hòa, Nha Trang) sau khi nhận 93 đơn hàng của Công ty để đi giao hàng cho khách hàng nhưng không nộp tiền về Công ty và đã có hành vi chiếm đoạt 20,721 triệu đồng. Ngày 21/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 90/QĐ-CSĐT-KT(Đ4) khởi tố vụ án về tội "Tham ô tài sản".
8	Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	Trung tâm huấn luyện kỹ thuật thể thao tỉnh Khánh Hòa	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Từ năm 2021 đến năm 2024, Đặng Đạo là huấn luyện viên trưởng Đội bóng U19 và Nguyễn Tý là huấn luyện viên trưởng Đội bóng U17 đã có hành vi chiếm đoạt số tiền 3.260.725.000 đồng (trong đó gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 500.355.000 đồng và gây thiệt hại cho vận động viên số tiền 2.760.370.000 đồng). Ngày 22/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã khởi tố vụ án hình sự về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản". Ngày 28/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã khởi tố bị can đối với Đặng Đạo và Nguyễn Tý về tội "Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản".
9	Tham ô tài sản	Công ty Môi trường Đô thị thành phố Nha Trang	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa	Trần Trọng Nghĩa là nhân viên Công ty Môi trường Đô thị thành phố Nha Trang đã thu phí vệ sinh, xử lý rác thải từ nhiều cá nhân, tổ chức nhưng không nộp về Công ty, đã có hành vi chiếm đoạt tài sản số tiền 14.977.000 đồng. Ngày 22/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 159/QĐ-CSĐT-KT(Đ3) khởi tố vụ án hình sự về tội "Tham ô tài sản". Hiện vụ án đang tiếp tục điều tra.
Tổng số:	09 vụ/11 bị can			

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG, TIÊU CỰC(*)

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số 189/BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, tiêu cực	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
I	0	0	0	0	0	0	
Tổng số:	0	0	0	0	0	0	

(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)

ph